

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập*”; Kế hoạch số 1572/KH-TTCT ngày 25/7/2025 của Thanh tra Chính phủ về triển khai thực hiện Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập; UBND tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tạo cơ sở triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 1572/KH-TTCT ngày 25/7/2025 của Thanh tra Chính phủ về việc triển khai thực hiện Đề án “*Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập*” trên địa bàn tỉnh.

- Thiết lập hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin quản lý đồng bộ, chính xác dữ liệu kiểm soát tài sản, thu nhập của tỉnh; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu hiện đại hóa, chuyển đổi số trong công tác kiểm soát tài sản, thu nhập, phù hợp với Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, chuyển đổi công tác kiểm soát tài sản, thu nhập từ việc “*kê khai, xác minh*” sang “*chủ động kiểm soát, phòng ngừa*”, nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Yêu cầu

Kế hoạch phải được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, phân công rõ trách nhiệm cho các đơn vị tham mưu, thực hiện; bảo đảm các công việc triển khai theo lộ trình tại Kế hoạch số 1572/KH-TTCT và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ đạt hiệu quả, tiết kiệm. Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập phải được cập nhập, lưu trữ, bảo mật và quản lý theo quy định, đảm bảo an toàn thông tin quốc gia; tuân thủ các quy định trong kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu trong quá trình vận hành.

II. NỘI DUNG

1. Hoàn thiện các quy định về quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập

- Phối hợp với Thanh tra Chính phủ xây dựng hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về quản lý, khai thác, vận hành

Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi cả nước theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Quyết định số 56/QĐ-TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập khi có yêu cầu.

- Hướng dẫn hoặc phối hợp hướng dẫn việc quản lý, khai thác và bảo vệ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập đảm bảo sự thống nhất, hiệu quả, an toàn, bảo mật trong quá trình vận hành theo các văn bản quy định của Thanh tra Chính phủ, các cơ quan khác có thẩm quyền khi đưa hệ thống vào hoạt động.

- Triển khai thực hiện các quy định về kết nối, cập nhật, chia sẻ dữ liệu, vận hành, quản lý, khai thác Hệ thống.

2. Xây dựng Hệ thống công nghệ thông tin

- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, máy tính, thiết bị số hóa bản kê khai, thiết bị lưu trữ, thiết bị phụ trợ; các phần mềm ứng dụng, cài đặt phần mềm, chuẩn hóa thông tin khi số hóa các bản kê khai tài sản, thu nhập giấy,...

- Tổ chức tiếp nhận, cập nhật, xử lý thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập do cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý người có nghĩa vụ kê khai và Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập khác cung cấp. Bảo vệ, lưu trữ thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Thực hiện các biện pháp sao lưu, dự phòng để bảo đảm khả năng khắc phục sự cố, phục hồi dữ liệu.

- Bố trí kinh phí và các nguồn lực khác trong phạm vi thẩm quyền của địa phương để triển khai thực hiện Đề án và phục vụ vận hành thường xuyên, bảo trì, sửa chữa, nâng cấp hệ thống.

3. Tuyên truyền, đào tạo, tăng cường năng lực công chức thực hiện việc quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung về Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập tới các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm nâng cao nhận thức và phối hợp trong quá trình thực hiện.

- Thiết lập bộ máy, phân công, bố trí nhân sự, bảo đảm nguồn nhân lực triển khai thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, công nghệ thông tin, pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác kiểm soát tài sản, thu nhập đáp ứng các nghiệp vụ thiết lập, xây dựng, quản lý, duy trì và vận hành các hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập.

4. Tích hợp, kết nối dữ liệu; thống kê, báo cáo dữ liệu

- Cung cấp thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc kết nối, tích hợp dữ liệu, khai thác, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập với Cơ sở dữ liệu Quốc gia dùng chung khi có yêu cầu nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước trong các ngành, lĩnh vực.

- Theo dõi, đôn đốc cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập triển khai thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền tại Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ phục vụ xây dựng, quản lý, vận hành, kết nối và bảo vệ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện chế độ thông kê, báo cáo việc quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập; định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ về tình hình triển khai Đề án, kịp thời tháo gỡ hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án; tiến hành sơ kết, tổng kết Đề án theo quy định.

III. KINH PHÍ VÀ NGUỒN NHÂN LỰC THỰC HIỆN

1. Kinh phí

- Kinh phí thực hiện Đề án được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước để cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập xây dựng, quản lý, khai thác, kết nối và bảo vệ Cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi quản lý của mình.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

2. Nguồn nhân lực

Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm phân công, bố trí nhân sự thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, vận hành để đưa Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập vào hoạt động trong phạm vi quản lý của mình, bảo đảm an toàn, chất lượng, hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thanh tra tỉnh

- Chủ trì, triển khai thực hiện Đề án Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền; xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 1572/KH-TTCTP ngày 25/7/2025 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch này.

- Tổ chức cập nhật, quản lý, khai thác, vận hành, kết nối, liên thông Cơ sở dữ liệu đảm bảo tính xác thực, đầy đủ, kịp thời.

- Chủ trì hoặc phối hợp triển khai tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân vận hành các nội dung liên quan đến xây dựng, quản lý, khai thác, bảo vệ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ triển khai hoặc tham mưu UBND tỉnh các vấn đề về tổ chức bộ máy và nhân lực vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong công tác liên quan đến bảo vệ, bảo mật, xác thực, an toàn, lưu trữ thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi quản lý của mình.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự toán kinh phí để

triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; phục vụ vận hành, bảo trì, sửa chữa, nâng cấp Hệ thống nếu phát sinh yêu cầu.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo việc quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập; định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Thanh tra Chính phủ và cơ quan khác có thẩm quyền về tình hình triển khai thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

2. Công an tỉnh

- Hướng dẫn, phối hợp với Thanh tra tỉnh và các đơn vị liên quan trong việc bảo vệ, an toàn, bảo mật, lưu trữ thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia kê khai tài sản, thu nhập.

- Triển khai hoặc phối hợp triển khai thực hiện công tác bảo mật, xác thực và an toàn thông tin cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ khác phục vụ cho xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, kết nối và chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo yêu cầu triển khai của Đề án và chức năng, nhiệm vụ của Công an tỉnh.

3. Văn phòng UBND tỉnh

Phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc tích hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập với Hệ thống thông tin báo cáo của UBND tỉnh để cung cấp số liệu thống kê, báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh triển khai áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật về công nghệ thông tin phục vụ cho xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, kết nối và chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trong các cơ quan nhà nước và cơ quan, đơn vị khác trong phạm vi cho phép tại địa phương.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc tích hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập với Hệ thống Trung tâm điều hành thông minh (IOC) để cung cấp số liệu thống kê, báo cáo và kết quả phân tích dữ liệu về kiểm soát tài sản, thu nhập phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ của sở.

5. Sở Tài chính

Phối hợp Thanh tra tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án; phục vụ vận hành thường xuyên, bảo trì, sửa chữa, nâng cấp hệ thống nếu phát sinh yêu cầu, đảm bảo phù hợp với khả năng ngân sách hàng năm theo phân cấp và đúng quy định pháp luật.

6. Sở Nội vụ

Phối hợp với Thanh tra tỉnh trong tổ chức bộ máy và công tác bố trí nhân lực vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, cơ quan có thẩm quyền; triển khai kết nối,

đồng bộ Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức với Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập theo yêu cầu.

7. Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; các đơn vị sự nghiệp công lập; doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước thuộc UBND tỉnh

- Chủ động nghiên cứu, phổ biến, quán triệt các nội dung của Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “*Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản thu nhập*” và Kế hoạch số 1572/KH-TTTP ngày 25/7/2025 của Thanh tra Chính phủ về triển khai thực hiện Đề án đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình biết và thực hiện.

- Triển khai và phối hợp triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ cụ thể được giao, các nhiệm vụ khác phát sinh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để việc quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập đảm bảo được đồng bộ, kịp thời.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc quản lý, sử dụng, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập; kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu có liên quan được giao quản lý với Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “*Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập*” trên địa bàn tỉnh Gia Lai, yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, phản ánh về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để được hướng dẫn, giải quyết hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường tỉnh Gia Lai;
- Các ĐVSNCL thuộc UBND tỉnh;
- Các DNNN, DN có vốn NN thuộc UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C8.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn